

Số: 01/2018/QĐST-VDS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Quốc Trường - Thẩm phán.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Trần Duy Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp:* Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2018/TLST-VDS ngày 09 tháng 8 năm 2018, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2018/QĐST-VDS ngày 20 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trần Thị N, sinh năm 1981.
Địa chỉ: 6A1, ngõ 125, đường T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. Có mặt.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Huy T, sinh năm 1965 (là anh trai của anh Đ).
Địa chỉ: Số nhà 33, khu tập thể N, đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 02/8/2018, lời khai của người yêu cầu; lời khai người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ngày 29/8/2018, các tài liệu trong hồ sơ giải quyết việc dân sự và ý kiến của đương sự tại phiên họp như sau:

Chị Trần Thị N kết hôn với anh Vũ Ngọc Đ, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do anh Đ không có khả năng lao động, nhận thức hạn chế từ nhỏ, không học được nên rất hạn chế trong giao tiếp, nhiều khi co giật, động kinh. Tháng 11/2015, gia đình đưa anh Đ lên Bệnh viện Tâm thần T ở huyện T, Thành phố Hà Nội khám và điều trị bệnh Tâm thần. Bệnh viện kết luận anh Đ bị rối loạn tâm thần mạn tính/chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, mã bệnh F72.

Hiện tại anh Đ được hưởng trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật (dạng khuyết tật: Thiếu năng trí tuệ) là 405.000đồng/tháng. Để đảm bảo quyền dân sự, quyền con người chị Trần Thị N yêu cầu tuyên bố anh Vũ Ngọc Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và xác định anh Vũ Huy T là người đại diện theo pháp luật cho anh Đ.

Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 140/2018/GĐSKTT ngày 31/10/2018 của Viện pháp y Tâm thần T đã kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Vũ Ngọc Đ có biểu hiện chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại phiên họp:

- Chị Trần Thị N đề nghị Toà án tuyên bố anh Vũ Ngọc Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đề nghị chỉ định anh Vũ Huy T (anh trai của anh Đ) là người giám hộ cho anh Đ theo quy định của pháp luật.

- Anh Vũ Huy T trình bày: Anh Vũ Ngọc Đ bị hạn chế khả năng nhận thức từ nhỏ (do hậu quả ốm sốt cao để lại từ lúc 05 tháng tuổi). Gia đình anh đã nhiều lần điều trị nhưng không phục hồi. Nay anh nhất trí như yêu cầu của chị N và anh đồng ý là người giám hộ cho anh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đề nghị: Về tố tụng, việc giải quyết việc dân sự của Toà án đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị N, tuyên bố anh Vũ Ngọc Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định anh Vũ Huy T là người giám hộ cho anh Đ; xác định quyền và nghĩa vụ của anh T đối với anh Đ theo quy định của pháp luật. Về chi phí giám định không đặt ra giải quyết. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị N phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị N yêu cầu Toà án tuyên bố chồng của chị là anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định anh Vũ Huy T là người giám hộ cho anh Vũ Ngọc Đ. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của chị Trần Thị N: Ý kiến của chị N phù hợp với ý kiến của người đại diện hợp pháp anh Vũ Huy T, Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 140/2018/GĐSKTT ngày 31/10/2018 của Viện pháp y Tâm thần T và các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, đủ cơ sở kết luận: Anh Vũ Ngọc Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Vũ Huy T là anh trai của anh Đ có đủ điều kiện là người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015, anh T có các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Toà án chỉ định anh Vũ Huy T là người giám hộ cho anh Vũ Ngọc Đ.

[3] Về chi phí giám định: Người yêu cầu là chị Trần Thị N đã nộp toàn bộ chi phí giám định pháp y tâm thần đối với anh Đ và không yêu cầu Toà án giải quyết đối với khoản chi phí này nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị N là người yêu cầu nên phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

- Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là chị Trần Thị N.

1. Tuyên bố: Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định anh Vũ Huy T, sinh năm 1965; địa chỉ: Số nhà 33, khu tập thể N, đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội là người giám hộ cho anh Vũ Ngọc Đ.

- Người giám hộ có quyền:

a) Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

b) Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

c) Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Người giám hộ có nghĩa vụ:

a) Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

b) Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

c) Quản lý tài sản của người được giám hộ;

d) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị N phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Được trừ vào tạm ứng lệ phí chị N đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số AA/2010/04012 ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam. Lệ phí giải quyết việc dân sự chị N đã nộp đủ.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời

hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (NCQLNVLQ);
- Người đại diện hợp pháp của NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Trường